

Q1：什麼是「人口販運」？

「人口販運」就是現代奴役，主要是透過暴力、脅迫、恐嚇、監控、欺詐、不當債務約束或其他強制方法，來達成買賣或質押人口、勞力剝削或是性剝削的目的。

Q2：臺灣目前有哪些人口販運問題？

臺灣目前主要的人口販運問題包括性剝削及勞力剝削，舉例來說，非法雇主僱用1名行蹤不明外籍勞工A女於家中從事洗菜、切菜工作，並限制其行動自由(勞力剝削)，或以脅迫方式，使其在自己經營的茶室與客人性交(性剝削)。

Q3：外籍勞工因為勞力剝削所造成的人口販運問題對臺灣所帶來的影響？

臺灣重視人權保障，但是近年來包括美國所發布的「全球人口販運報告」等國際人權評比中，臺灣卻因人販運問題未妥善處理造成評等不佳，影響國家形象。

Q1：“Buôn bán nhân khẩu” là gì ?

“Buôn bán nhân khẩu” tức là nô dịch hiện đại, chủ yếu là thân qua bạo lực, ép buộc, đe dọa, giám sát, lừa đảo, nợ nần ràng buộc không chính đáng hoặc các phương pháp cưỡng bức khác để đạt được việc mua bán hoặc trao đổi nhân khẩu, mục đích là bóc lột sức lao động hoặc là bóc lột tình dục.

Q2：Hiện tại tại Đài Loan có những vấn đề buôn bán nhân khẩu nào?

Hiện tại vấn đề chủ yếu buôn bán nhân khẩu ở Đài Loan bao gồm: bóc lột tình dục và bóc lột sức lao động, ví dụ như: chủ thuê phi pháp thuê mướn một nữ lao động nước ngoài A bỏ trốn về nhà làm công việc rửa rau, thái rau, đồng thời hạn chế tự do (bóc lột sức lao động), hoặc dùng phương pháp ép buộc, khiến họ phải giao hợp với khách ngay trong phòng trà mà mình kinh doanh (bóc lột tình dục).

Q3：Những ảnh hưởng đối với Đài Loan trong vấn đề buôn bán nhân khẩu do người lao động nước ngoài bị bóc lột sức lao động tạo thành ?

Đài Loan coi trọng bảo vệ nhân quyền, nhưng những năm gần đây, trong việc phê bình nhân quyền Quốc Tế bao qua nước Mỹ đưa ra “báo cáo buôn bán nhân khẩu toàn cầu” v.v..., Đài Loan lại vì vấn đề buôn bán nhân khẩu giải quyết chưa được hoàn thiện nên dẫn đến quyền bình đẳng không tốt, ảnh hưởng đến hình ảnh quốc gia.

Q4：如何有效避免外籍勞工遭人口販運？

要有效防制人口販運，必須從「預防」、「起訴」及「保護」三個方向來進行。一、「預防」係為提升相關單位及人員對人口販運議題之認識瞭解，並且強化外籍勞工對其權益及自我保護之認識。二、「起訴」則強調主動查處及移送外籍勞工疑似遭受人口販運案件，追訴加害人刑責。三、「保護」係給予被害人適當庇護安置處所，確保其人身安全，並協助其轉換雇主等各種支持、輔導措施。

Q5：民衆應該要如何配合政府政策，避免外籍勞工遭受人口販運？

我們應把外籍勞工視為幫助臺灣進步的好朋友，以平等心友善關懷他們。如果發現有任何非法聘僱或疑似人口販運的情形，一定要踴躍檢舉，幫助受勞力剝削或性剝削的外籍勞工脫離困境。

Q4：Làm thế nào có hiệu quả để cho lao động nước ngoài tránh gặp phải nạn buôn bán nhân khẩu ?

Phòng tránh buôn bán nhân khẩu muốn có hiệu quả, cần phải tiến hành từ 3 hướng “dự phòng”, “khởi tố” và “bảo vệ”. (1) “Dự phòng” là đề cao việc nhận biết đề mục buôn bán nhân khẩu đối với nhân viên và các đơn vị liên quan, đồng thời làm tăng sự nhận biết của lao động nước ngoài đối với quyền lợi cùng với việc bảo vệ chính mình.(2) “khởi tố” là nhấn mạnh việc chủ động xem xét giải quyết và chuyển vụ án chưa xác định rõ lao động nước ngoài bị buôn bán nhân khẩu, truy tố trách nhiệm hình sự đối với thủ phạm (3) “Bảo vệ” chủ yếu là dành cho người bị hại một nơi lánh nạn, bảo đảm an toàn nhân thân, đồng thời hỗ trợ chuyển đổi chủ và các biện pháp phụ đạo, các mặt ủng hộ khác v.v...

Q5：Người dân cần phải phối hợp với chính sách của chính phủ như thế nào để lao động nước ngoài tránh gặp phải nạn buôn bán nhân khẩu ?

Chúng ta nên coi lao động nước ngoài là người bạn tốt giúp Đài Loan tiến bộ, dùng tấm lòng thiện hữu bình đẳng để quan tâm họ. Nếu như phát hiện có bất cứ thuê mướn phi pháp hoặc tình hình buôn bán nhân khẩu thực hư khó xác định, nhất định phải nhiệt tình tố giác, giúp đỡ lao động nước ngoài bị bóc lột sức lao động hoặc bóc lột tình dục thoát khỏi cảnh khó khăn.



勞雇一條心 你我多用心

本局設置英語、泰語、越南語及印尼語等免費外勞申訴專線，及機場服務電話

Bộ chúng tôi thiết lập đường dây điện thoại miễn phí để lao động nước ngoài khiếu nại, bao gồm tiếng Anh, tiếng Thái Lan, tiếng Việt Nam và tiếng Indônexia cùng số điện thoại phục vụ của sân bay.

英語 Tiếng Anh : 0800-885885
印尼語 Tiếng Indônexia : 0800-885958
泰語 Tiếng Thái Lan : 0800-885995
越南語 Tiếng Việt Nam : 0800-017858
桃園機場 : 03-398-9002
Sân bay Trung Chính Đào Viên
高雄小港機場 : 07-803-6804
Sân bay Tiểu Cảng Cao Hùng

提供外勞諮詢與申訴，並於受理後，儘速查處
Cung cấp tư vấn và khiếu nại cho lao động nước ngoài, đồng thời sau khi thụ lý, xem xét giải quyết thật nhanh.